

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày: 30-6-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Văn.
2. Ông Cầm Văn Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2020/TLST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đăng K**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1993, tại tỉnh Lâm Đồng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: đường N, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng;; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1962 và bà Vũ Thị Kim D, sinh năm 1968, cùng trú tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cầm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

+ Bị hại:

Ông Đinh Văn C, sinh năm 1954 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông C, gồm:

1. Bà Phạm Thị D, sinh năm 1956, có mối quan hệ là vợ ông C.
2. Chị Đinh Thị Phương A, sinh năm 1979, có mối quan hệ là con ông C.
3. Anh Đinh Tiến S, sinh năm 1980, có mối quan hệ là con ông C.
4. Anh Đinh Tuấn P, sinh năm 1983, có mối quan hệ là con ông C.
5. Chị Đinh Thị Mỹ X, sinh năm 1986, có mối quan hệ là con ông C.
6. Anh Đinh Việt T, sinh năm 1988, có mối quan hệ là con ông C.

Bà D, chị A, chị X và anh T đều cư trú tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Anh S cư trú tại xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Anh P cư trú tại huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà D, chị A, anh S, anh P, chị X là: Anh Đinh Việt T, sinh năm 1988. Địa chỉ: đường P, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. (văn bản uỷ quyền ngày 25/9/2019). *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1976

Địa chỉ: đường N, phường L, tỉnh Lâm Đồng. *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đăng K được cấp giấy phép lái xe ô tô hạng D theo quy định của pháp luật. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/09/2019, Nguyễn Đăng K điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-169.90 của nhà xe T.T, chở khách lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng từ Tp. Đ đi Tp. Hồ Chí Minh. Khi đi đến khu vực chợ T, thuộc Km 115+200 đường Q, xã L, Tp. B, K thấy xe mô tô biển số 49K1-447.70 do ông Đinh Văn C điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước đang sang đường theo hướng từ phải sang trái, cách xe của K khoảng 50m nên K nhả ga giảm bớt tốc độ. Lúc này điện thoại di động của K đổ chuông nên K không chú ý quan sát mà quay mặt sang phải và dùng tay với lấy điện thoại để nghe. Sau khi ngoảnh mặt lại nhìn đường thẳng thì thấy xe mô tô của ông C đang lưu thông phía trước ở làn đường ngoài cùng của phần đường bên phải, theo hướng xiên từ phải sang trái, cách xe của K khoảng 20m. K đạp phanh nhưng do khoảng cách gần nên xe ô tô do K điều khiển vẫn trượt về phía trước đã va chạm phần đầu bên trái xe ô tô với đuôi xe mô tô của ông C, làm xe mô tô và ông C ngã xuống đường. Hậu quả làm ông C tử vong trên đường đi bệnh viện cấp cứu.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định được như sau:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại KM 115 + 200 đường Q, xã L, Tp. B. Mặt đường được đổ bê tông nhựa, phẳng, thẳng, rộng 15m, ở giữa có vạch sơn màu trắng đôi liền nét kẻ tim đường rộng 0,3m. Phần đường theo hướng từ Tp. Đ đi Tp. Hồ Chí Minh rộng 7,50m có vạch sơn trắng đứt đoạn rộng 0,15m chia đôi phần đường. Phía trước hiện trường từ thành phố Đ đi Thành phố Hồ Chí Minh có biển báo số 27a, báo giao nhau với đường không ưu tiên.

+ Chọn hướng từ Tp. Đ đi Thành phố Hồ Chí Minh là hướng khám nghiệm, chọn mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn.

- **Số 01** là vị trí vết phanh đơn thứ nhất, dài 31,35m, liền nét màu đen, hơi mờ, nằm ở làn bên ngoài của phần đường bên phải, có chiều hướng đến dưới bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51B-169.90 đang đỗ tại hiện trường (Số 03). Tâm dấu vết cách mép đường chuẩn 5,70m.

- **Số 02** là vị trí dấu vết phanh đơn thứ hai, dài 27,90m, liền nét màu đen, hơi mờ, nằm ở giữa tim đường, có chiều hướng đến dưới bánh trước bên trái xe ô tô biển số 51B-169.90 đang đỗ tại hiện trường (Số 03). Tâm dấu vết cách mép đường chuẩn 7,50m, cách điểm đầu vết phanh đơn thứ nhất (Số 01) là 3,90m.

- **Số 03** là vị trí xe ô tô biển số 51B-169.90 đổ tại hiện trường sau tai nạn, đầu xe nằm ở phần đường bên trái, đuôi xe nằm ở phần đường bên phải theo chiều khám nghiệm. Đầu xe hướng về mép trái đường Quốc lộ 20, đuôi xe hướng vào mép đường chuẩn. Trục bánh sau bên phải xe cách mép đường chuẩn 5,45m. Trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 6,10m, cách điểm đầu vết phanh thứ nhất (Số 01) là 31,35m.

- **Số 04** là vị trí dấu vết cày xước đứt đoạn, nằm ở phần đường bên phải, có chiều hướng đến đến dưới xe mô tô biển số 49K1-447.70. Tâm dấu vết cách mép đường chuẩn là 6,90m, cách tâm điểm đầu vết phanh thứ nhất (Số 01) là 25,70m.

- **Số 05** là vị trí dấu vết phanh đôi liền nét màu đen, nằm ở phần đường bên phải, có chiều hướng đến dưới bánh sau bên phải xe ô tô biển số 51B-169.90 (Số 03). Tâm dấu vết cách mép đường chuẩn là 5,70m, cách tâm điểm đầu dấu vết cày xước đứt đoạn (Số 04) là 1,20m.

- **Số 06** là vị trí xe mô tô biển số 49K1-447.70 đổ nghiêng thân bên phải xuống mặt đường bên trái hiện trường sau tai nạn. Đầu xe quay vào mép đường bên trái, đuôi xe quay vào tim đường. Trục bánh sau bên phải xe cách mép đường chuẩn 7,45m. Trục bánh trước bên phải xe cách mép đường chuẩn là 8,70m, cách trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51B-169.90 (Số 03) là 1,60m.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 276/2019 ngày 23/09/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định: Nguyên nhân ông Đinh Văn C chết đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại Kết luận giám định số 1628/GĐ-PC09 ngày 05/11/2019 của Phòng KTHS – Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

- Giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Đăng K là thật.
- Vết trượt xước mất sơn kèm dính chất màu xanh tại mặt ngoài bên trái đoạn sau tay dắt sau của xe mô tô biển số 49K1-447.70 phù hợp với vết xước mất sơn, móp kim loại kèm dính chất màu đen tại mặt trước ốp trước xe ô tô biển số 51B-169.90.

- Thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô biển số 51B-169.90 và xe mô tô biển số 49K1-447.70 lưu thông cùng chiều trên đường Q theo hướng từ Tp. B đi huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Không xác định được tốc độ xe ô tô biển số 51B-169.90 và xe mô tô biển số 49K1-447.70.

- Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 51B-169.90 và xe mô tô biển số 49K1-447.70 thuộc làn đường giáp vạch phân chia hai chiều xe chạy (vạch tim đường) của phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo hướng từ Tp. B đi huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bản Cáo trạng số 66/CT-VKSBL, ngày 08 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Nguyễn Đăng K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, phạt bị cáo Nguyễn Đăng K từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cơ quan Công an Tp. B ra quyết định xử lý vật chứng và đã trả lại cho ông Nguyễn Thành T 01 xe ô tô biển số 51B-169.90 và trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 49K1-447.70, nhãn hiệu Yamaha, số máy E3T6E210919, số khung 1710HY142770 cho anh Đinh Việt T nên không xem xét.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng K 01 giấy phép lái xe số 680143005603 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/3/2018 đứng tên Nguyễn Đăng K.

Về bồi thường thiệt hại: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không tranh luận đối đáp gì với kiểm sát viên.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ và xử phạt mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đăng K đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh phương tiện, kết luận giám định pháp y, kết luận giám định, lời khai của bị hại; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định và đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/9/2019, tại Km 115+200 đường Q, xã L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Đăng K điều khiển xe ô tô khách biển số 51B-169.90, không chú ý quan sát đã gây tai nạn với xe mô tô BKS 49K1-447.70 do ông Đinh Văn C điều khiển cùng chiều phía trước đang đi ngang qua

đường, đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Hậu quả làm ông C tử vong.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 66/CT-VKSBL, ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tham gia giao thông đường bộ có tính chất nguy hiểm cao nhưng vì thái độ xem thường pháp luật như điều khiển xe ô tô trong tình trạng thiếu quan sát dẫn đến gây tai nạn với xe mô tô đang điều khiển đi ngang qua đường, hậu quả làm cho ông Đinh Văn C tử vong. Bị cáo thực hiện tội phạm là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, phạm tội lần đầu, bị hại có lỗi một phần qua đường ngập ngừng không dứt khoát, đại diện hợp pháp của bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp cùng với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo và phòng ngừa. Vì vậy, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là phù hợp.

[8] Về phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe thời hạn là 01 (một) năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

[9] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Quá trình điều tra cơ quan Công an Tp. B ra quyết định xử lý vật chứng và đã trả lại cho ông Nguyễn Thành T 01 xe ô tô biển số 51B-169.90 và trả lại 01 chiếc xe mô

tô biển số 49K1-447.70, nhãn hiệu Yamaha, số máy E3T6E210919, số khung 1710HY142770 cho anh Đinh Việt T nên không xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 680143005603 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/3/2018 đứng tên Nguyễn Đăng K, lưu kèm hồ sơ vụ án. Đây là giấy tờ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[11] Xét đề nghị và luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Riêng phần hình phạt tù không chấp nhận với lý do: bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị hại cũng có lỗi một phần là đi ngang qua đường không dứt khoát.

[12] Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về ... án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, phạt bị cáo **Nguyễn Đăng K 15** (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe thời hạn là 01 (một) năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Giao bị cáo Nguyễn Đăng K cho Ủy ban nhân dân phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án hình sự được thực hiện theo Luật thi hành án Hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách. “*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*”.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng K 01 giấy phép lái xe số 680143005603 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/3/2018 đứng tên Nguyễn Đăng K (bản chính).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đăng K phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đức Công